

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày: 03/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút

Bà Nguyễn Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Chí Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ 04, khóm 4, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Ngọc T; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại và bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

- Bị hại: Hồ Vương Hoàng T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khu vực A, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 06/8/2020 Nguyễn Thanh D truy cập vào mạng xã hội Blued (mạng xã hội dành cho người đồng tính) thì thấy tin nhắn của Hồ Vương Hoàng T nên nhắn tin qua lại nói chuyện, cả hai hẹn gặp nhau nhưng do T không có xe nên D điều khiển xe mô tô biển số 64H1-104.26 đến khu dân cư L thuộc phường P, thị xã M để rước T. Sau đó cả hai đến khách sạn Rạng Đông thuộc khóm B, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long thuê phòng số 203 để tâm sự. Lúc vào phòng thì D kêu T đi tắm nên T để điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max trên bàn. Do thấy điện thoại để trên bàn nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt, lấy điện thoại để vào túi quần rồi đi xuống chỗ để xe lấy xe chạy đi, còn T khi tắm xong đi ra ngoài thì không thấy D và phát hiện mất điện thoại. Do nghi ngờ D trộm điện thoại nên T đến Công an phường T trình báo sự việc.

Sau đó Công an phường T mời D về làm việc thì D thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại của T và tự nguyện giao nộp lại điện thoại di động.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 41/KLĐG.TS ngày 11/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Minh kết luận: Điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xanh đen đã qua sử dụng của ông Hồ Vương Hoàng T có giá trị là 32.000.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSBM ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo D thống nhất theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau: Bị cáo D là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã giao nộp tài sản cho cơ quan điều tra và tài sản đã được trả cho bị hại, bị cáo có nơi cư trú ổn định, không có tiền án, tiền sự và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo D được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo D 01 năm cải tạo không giam giữ; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và căn cứ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị hại Hồ Vương Hoàng T có đơn xin vắng mặt khi Tòa án xét xử và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Thanh D tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác không đặt ra xem xét. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo D: Bị cáo đã ăn năn, hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có thể sớm hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Hồ Vương Hoàng T có đơn xin được vắng mặt khi Tòa án xét xử. Xét thấy trong quá trình điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt bị hại Hồ Vương Hoàng T.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh D tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản và kết luận định giá tài sản, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào khoảng hơn 16 giờ ngày 06/8/2020, bị cáo Nguyễn Thanh D đã có hành vi lén lút lấy trộm của ông Hồ Vương Hoàng T 01 Điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xanh đen đã qua sử dụng trị giá 32.000.000đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh D đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt hành vi của bị cáo đúng tính chất mức độ phạm tội gây ra nhằm giáo dục riêng và tác động phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo D có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục bằng việc giao nộp lại điện thoại để trả cho bị hại. Do đó áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D. Xét thấy bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Vương Hoàng T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max có số Imel: 353897100268566 cho bị hại T theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 19/8/2020 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về án phí: Do bị cáo D thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo D chưa phù hợp với nhận định trên nên chỉ được chấp nhận một phần đề nghị.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh D 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 03/12/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh D cho Ủy ban nhân dân phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thanh D.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Vương Hoàng T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max có số Imel: 353897100268566 cho bị hại T theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 19/8/2020 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

5. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thanh D.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Công an TX Bình Minh: 01;
- Trại giam: 01;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo, bị hại: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

LÝ THỊ THÚY QUỲNH